

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH CÂN ĐỐI NSDP 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày /7/2026 của UBND phường Trảng Bom)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán	Thực hiện		Thực hiện lũy kế đến thời điểm báo cáo so (%)	
			Quý II/2026	Lũy kế đến thời điểm báo cáo	Dự toán	Cùng kỳ năm 2025
A	B	1	2	3	4=3/1	5
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	309.080	203.232	419.490	135,72	
I	Thu nội địa	309.080	203.232	419.490	135,72	
II	Thu từ dầu thô					
III	Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu					
IV	Thu viện trợ					
B	TỔNG THU NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	533.099	190.471	418.074	78,42	
I	Thu NSDP được hưởng theo phân cấp	211.384	113.099	243.992	115,43	
1	Các khoản thu NSDP hưởng 100%	42.150	18.864	40.339	95,70	
2	Thuế giá trị gia tăng (phần NSDP hưởng 30%)					
3	Các khoản thu phân chia NSDP theo tỷ lệ %	169.234	94.235	203.653	120,34	
II	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	298.307	66.919	140.221	47,01	
1	Thu bổ sung cân đối ngân sách	271.005	66.919	112.919	41,67	
2	Thu bổ sung có mục tiêu	27.302	0	27.302	100	
III	Thu từ quỹ dự trữ tài chính					
IV	Thu kết dư		10.453	10.453		
V	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang	23.408	0	23.408		
C	TỔNG CHI NSDP	518.873	129.585	207.314	39,95	
I	Chi cân đối ngân sách địa phương	518.873	129.585	207.314	39,95	
1	Chi đầu tư phát triển	154.949	43.598	43.598	28,14	
2	Chi thường xuyên	350.066	85.987	163.716	46,77	
3	Chi cho vay					
4	Chi viện trợ					
5	Chi trả nợ lãi					
6	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính					
7	Dự phòng NSNN	13.858				
8	Các nhiệm vụ chi khác					
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS TW cho NSDP					
III	Chi chuyển nguồn sang năm sau					